

Chương trình giảng dạy kinh tế Fulbright

Năm học 2015-2016

Học kỳ Thu

KINH TẾ HỌC VI MÔ DÀNH CHO CHÍNH SÁCH CÔNG II

Nhóm giảng viên

Giảng viên: Vũ Thành Tụ Anh E-Mail : anhvt@fetp.vnn.vn
Phạm Thị Hồng Vân E-Mail : vnpth@fetp.vnn.vn
Trợ giảng: Nguyễn Ánh Dương E-Mail : m7.duongna@fetp.edu.vn

Cô Phạm Thị Hồng Vân là Học giả Fulbright tại Chương trình giảng dạy kinh tế Fulbright trong năm học 2015-2016. Trong môn học Kinh tế học Vi mô II, Cô Hồng Vân sẽ phụ trách giảng hai chủ đề là “Tiền lương và thị trường lao động” và “Thương mại quốc tế”.

Giờ lên lớp

Sáng thứ hai, thứ tư, và thứ sáu, 10:15 – 11:45

Giờ trực văn phòng

	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Vũ Thành Tụ Anh		15:30–17:00		15:30–17:00	
Phạm Thị Hồng Vân	15:30–17:00		15:30–17:00		15:30–17:00
Nguyễn Ánh Dương		16:00–17:30		16:00–17:30	

Học viên cũng có thể e-mail đặt lịch hẹn gặp giảng viên vào các thời gian khác thuận tiện cho mình.

Mục tiêu và nội dung của môn học

Đây là năm đầu tiên trường thử nghiệm môn Kinh tế học vi mô dành cho chính sách công II (Vi mô II). Giả định của Ban giảng viên khi thiết kế nội dung môn học là học viên đã được trang bị những kiến thức cơ bản của kinh tế học vi mô để có thể áp dụng được các khái niệm, nguyên lý, và công cụ của kinh tế học vi mô trong việc: (i) Hiểu bản chất nhiều vấn đề kinh tế được thảo luận trên các phương tiện thông tin đại chúng; (ii) Áp dụng kiến thức của môn học để phân tích và đánh giá các vấn đề chính sách công; (iii) Sử dụng kiến thức nền tảng của kinh tế học vi mô cho các môn học chuyên ngành sau này.

Với giả định này, nội dung của môn học Vi mô II sẽ tập trung vào một số chủ đề mở rộng của lý thuyết tiêu dùng và lý thuyết sản xuất cũng như một số chủ đề nâng cao có ứng dụng rộng rãi trong các nghiên cứu và phân tích chính sách công. Mục tiêu là sau khi kết thúc khóa học, học viên có thể áp dụng các kiến thức của môn học trong các hoạt động nghiên cứu và phân tích

chính sách chuyên sâu, đồng thời có khả năng đọc một số bài nghiên cứu không thiên về kỹ thuật đăng trên các tạp chí kinh tế học quan trọng, đặc biệt là những bài liên quan đến các chủ đề được giới thiệu trong lớp Vi mô II.

Với các mục tiêu này, môn học được tổ chức xung quanh chín chủ đề, bao gồm:

1. Lựa chọn trong điều kiện bất định
2. Lý thuyết “mới” về hãng
3. Tiền lương và thị trường lao động
4. Thương mại quốc tế
5. Lý thuyết trò chơi
6. Thông tin bất cân xứng
7. Thiết kế cơ chế
8. Lý thuyết về khuyến khích
9. Kinh tế chính trị học vi mô

Bài đọc và tài liệu tham khảo

Môn học này sẽ không sử dụng giáo trình có sẵn mà sử dụng các chương sách, bài nghiên cứu, bài báo, và bài giảng của giảng viên (Lecture Note – ký hiệu là **LN**). Vì lý do bản quyền, một số bài đọc sẽ không đưa lên Kho học liệu mở mà được lưu trữ trong ổ đĩa nội bộ (Internal Drive – ký hiệu là **ID**) tại địa chỉ L:\MPP8 2015-2017\Microeconomics II.

Có ba nhóm bài đọc. Bài đọc bắt buộc được đánh dấu [❖] trong đề cương môn học. Việc hoàn tất các bài đọc bắt buộc trước khi đến lớp là rất quan trọng. Trong quá trình giảng, giảng viên có thể mời một sinh viên bất kỳ giải thích một thuật ngữ hay trình bày quan điểm cá nhân của mình về một vấn đề nào đó được thảo luận trong tài liệu bắt buộc.

Các *bài nghiên cứu tình huống* cũng là những bài đọc bắt buộc. Yêu cầu cụ thể đối với mỗi bài nghiên cứu tình huống sẽ được phát cùng với bài nghiên cứu tình huống.

Nhóm bài đọc thứ hai là những *bài đọc thảo luận*, được sử dụng để gợi mở cho những thảo luận ở trên lớp. Những tài liệu này thường dưới dạng các bài báo (được lấy từ báo chí và các phương tiện truyền thông ở Việt Nam cũng như ở nước ngoài) hay các bài tình huống nhỏ (mini case). Tùy theo mức độ dài ngắn mà ban giảng viên có thể phát trước tài liệu này cho học viên hay phát trực tiếp ngay trên lớp.

Nhóm tài liệu đọc cuối cùng bao gồm những *bài đọc chuyên sâu hay mở rộng*. Những tài liệu giúp học viên mở rộng hay đi sâu thêm vào một vấn đề, hay đơn thuần là để cung cấp một bối cảnh cho các thảo luận chính sách. Những tài liệu này có thể sẽ có ích cho những học viên muốn tìm hiểu thêm những vấn đề nằm ngoài khuôn khổ của bài giảng chính trên lớp. Học viên cũng luôn được khuyến khích trao đổi với các thành viên của ban giảng viên về nhu cầu tìm kiếm tài liệu tham khảo phục vụ cho nhu cầu cụ thể của mình.

Các bạn học viên muốn ôn lại kiến thức kinh tế học vi mô cơ bản có thể tham khảo ba tài liệu dưới đây:

1. *Kinh tế học vi mô*, Ấn bản lần thứ năm (dịch từ bản tiếng Anh), của Robert S. Pindyck và Daniel L. Rubinfeld, Nhà xuất bản Prentice-Hall.

2. Nguyên lý kinh tế học, Ấn bản lần thứ 2 của N. Gregory Mankiw, Nhà xuất bản South-Western, 2000.
3. Kinh tế học vi mô dành cho quyết định công của Anne C. Steinemann, William C. Apgar, và H. James Brown, Nhà xuất bản South-Western, 2005.

Yêu cầu đối với học viên

Kinh tế học là môn học mang tính phân tích và ứng dụng. Học viên không thể đạt được mục tiêu của môn học bằng cách cố gắng thuộc lòng hay nhồi nhét kiến thức, nhất là vào những phút cuối trước ngày thi. Vì vậy, trong suốt quá trình học, *học viên cần nỗ lực để hiểu các khái niệm, nguyên lý, và công cụ của kinh tế học vi mô và phát triển khả năng ứng dụng* chúng để giải quyết nhiều vấn đề khác nhau trong thực tế. Khả năng này đòi hỏi học viên phải *đọc giáo trình, bài giảng, làm bài tập, theo dõi (có tính phê phán) những thảo luận trên báo chí, và tích cực vận dụng kiến thức của môn học vào các tình huống thực tiễn.*

Trong môn học này, học viên sẽ được đọc một số bài viết gốc quan trọng của lý thuyết kinh tế học vi mô. Đối với các bài viết này, học viên được yêu cầu viết một **bài viết ngắn** (500 chữ ± 10%) để chuẩn bị cho việc tự học cũng như thảo luận trên lớp. Bài viết này sau đó sẽ được chấm điểm.

Mỗi chủ đề thảo luận trong môn học sẽ đi kèm với một **bài tập cá nhân** để giúp học viên ôn lại và áp dụng các khái niệm cơ bản và công cụ phân tích đã được học vào các vấn đề thực tế. Học viên phải **tự mình** hoàn tất những bài tập này và nộp trước **8:20** của ngày quy định. Học viên **không được sao chép** bài làm của bạn học. Học viên nên đọc kỹ “*Sổ tay học viên*” để tránh những sai phạm đáng tiếc.

Bên cạnh các bài tập cá nhân, học viên sẽ tham gia làm **bài tập nhóm** để trình bày trước lớp. Mỗi nhóm sẽ làm việc với một giáo viên hướng dẫn. Bài tình huống và bài trình bày nhóm phải được gửi cho cả lớp và ban giảng viên tối thiểu trước 48 giờ.

Thỉnh thoảng, nhóm giảng viên sẽ cho học viên làm **bài kiểm tra nhanh**, kéo dài từ 5 đến 10 phút vào đầu giờ học, với mục đích kiểm tra việc đọc và hiểu bài của học viên.

Chấm điểm

Điểm tổng hợp của học viên được tính theo trọng số như sau:

- Tham gia trên lớp: 5%
- Bài viết ngắn: 5%
- Bài tập cá nhân: 15%
- Bài tập nhóm: 10%
- Bài kiểm tra nhanh: 5%
- Thi giữa kỳ: 30%
- Thi cuối kỳ: 30%

CHƯƠNG TRÌNH VÀ THỜI KHOÁ BIỂU

Tuần 1

05-10. Bài giảng 1: Ôn tập 1

- Tóm tắt các nguyên lý kinh tế học vi mô [ID]

07-10. Bài giảng 2: Ôn tập 2

- Tóm tắt các nguyên lý kinh tế học vi mô [ID]

Tuần 2

12-10. Bài giảng 3: *Lựa chọn trong điều kiện bất định 1*

- ❖ Lựa chọn trong điều kiện không chắc chắn [LN]
- Erik Angner (2012). *A Course in Behavioral Economics*. Chapter 4: Probability Judgment.
- Erik Angner (2012). *A Course in Behavioral Economics*. Chapter 5: Judgment Under Risk and Uncertainty.

14-10. Bài giảng 4: *Lựa chọn trong điều kiện bất định 2*

- ❖ Lựa chọn trong điều kiện không chắc chắn [LN]
- Erik Angner (2012). *A Course in Behavioral Economics*. Chapter 6: Rational Choice Under Risk and Uncertainty.
- Erik Angner (2012). *A Course in Behavioral Economics*. Chapter 7: Decision-Making Under Risk and Uncertainty.

16-10. Bài giảng 5: *Lựa chọn trong điều kiện bất định 3*

- ❖ Raquel Fernandez và Dani Rodrik (1991). “Chống đối cải cách: Thiên hướng giữ nguyên hiện trạng trong tình trạng bất định có tính cá nhân.” (“Resistance to Reform: Status Quo Bias in the Presence of Individual- Specific Uncertainty.” *The American Economic Review*, Vol. 81, No. 5 (Dec., 1991), pp. 1146-1155.)

Tuần 3

19-10. Bài giảng 6: *Lựa chọn trong điều kiện bất định 4*

- ❖ Thảo luận tình huống/ôn tập.

21-10. Bài giảng 7: *Giới thiệu một số lý thuyết mới về hãng 1*

- ❖ Ronald Coase (1937). “Bản chất của hãng” (“The Nature of the Firm,” *Economica*, New Series, Vol. 4, No. 16. (Nov., 1937), pp. 386-405.)

23-10. Bài giảng 8: Giới thiệu một số lý thuyết mới về hãng 2

- ❖ Edward Rock và Michael Wachter (2001). Những phát triển trong lý thuyết doanh nghiệp: Các cách tiếp cận hiện đại. (Developments in the Theory of the Firm: Modern Approaches), trích dịch từ Edward Rock and Michael Wachter (2001). Islands of Conscious Power: Law, Norms and the Self Governing Corporation. Truy cập tại http://scholarship.law.upenn.edu/cgi/viewcontent.cgi?article=3321&context=penn_law_review

Tuần 4

26-10. Bài giảng 9: Tiền lương và thị trường lao động 1

- ❖ Ronald Ehrenberg and Robert Smith (2012). *Modern Labor Economics: Theory and Public Policy*. Chapter 2: Overview of the Labor Market.
- ❖ Ronald Ehrenberg and Robert Smith (2012). *Modern Labor Economics: Theory and Public Policy*. Chapter 3: The Demand for Labor.

28-10. Bài giảng 10: Tiền lương và thị trường lao động 2

- ❖ Ronald Ehrenberg and Robert Smith (2012). *Modern Labor Economics: Theory and Public Policy*. Chapter 6: Supply of Labor to the Economy: The Decision to Work.
- ❖ Ronald Ehrenberg and Robert Smith (2012). *Modern Labor Economics: Theory and Public Policy*. Chapter 9: Investments in Human Capital: Education and Training.

30-10. Bài giảng 11: Tiền lương và thị trường lao động 3

- ❖ Ronald Ehrenberg and Robert Smith (2012). *Modern Labor Economics: Theory and Public Policy*. Chapter 14: Unemployment.
- ❖ Ronald Ehrenberg and Robert Smith (2012). *Modern Labor Economics: Theory and Public Policy*. Chapter 15: Inequality in Earnings.

Tuần 5

02-11. Bài giảng 12: Tiền lương và thị trường lao động 4

- ❖ Thuyết trình bài tập nhóm của học viên: *Chính sách lương tối thiểu*

04-11. Bài giảng 13: Tiền lương và thị trường lao động 5

- ❖ Thảo luận tình huống/ôn tập.

06-11. Bài giảng 14: Thương mại quốc tế 1

- ❖ Krugman, Obstfeld, and Melitz (2012). *International Economics: Theory and Practice*. Chapter 2: World Trade: An Overview.

Tuần 6

09-11. Bài giảng 15: *Thương mại quốc tế 2*

- ❖ Krugman, Obstfeld, and Melitz (2012). *International Economics: Theory and Practice*. Chapter 3: Labor Productivity and Comparative Advantage: The Ricardian Model.
- ❖ Krugman, Obstfeld, and Melitz (2012). *International Economics: Theory and Practice*. Chapter 9: The Instruments of Trade Policy.

11-11. Bài giảng 16: *Thương mại quốc tế 3*

- ❖ Krugman, Obstfeld, and Melitz (2012). *International Economics: Theory and Practice*. Chapter 9: The Instruments of Trade Policy.

13-11. Bài giảng 17: *Thương mại quốc tế 4*

- ❖ Krugman, Obstfeld, and Melitz (2012). *International Economics: Theory and Practice*. Chapter 10: The Political Economy of Trade Policy.
- ❖ Krugman, Obstfeld, and Melitz (2012). *International Economics: Theory and Practice*. Chapter 11: Trade Policy in Developing Countries.

Tuần 7

16-11. Bài giảng 18: *Thương mại quốc tế 5*

- ❖ Thuyết trình bài tập nhóm của học viên: *Hiệp định TPP*

18-11. Bài giảng 19: *Thương mại quốc tế 6*

- ❖ Thảo luận tình huống/ôn tập

20-11. Bài giảng 20: *Ôn tập giữa kỳ*

Tuần 8. Thi giữa kỳ ngày 25/11/2015

Tuần 9

30-11. Bài giảng 21: *Lý thuyết trò chơi 1*

- ❖ Lý thuyết trò chơi và một số ứng dụng trong kinh tế học vi mô, Phần 1: Trò chơi tĩnh với thông tin đầy đủ [LN]

02-12. Bài giảng 22: *Lý thuyết trò chơi 2*

- ❖ Lý thuyết trò chơi và một số ứng dụng trong kinh tế học vi mô, Phần 2: Trò chơi động với thông tin đầy đủ [LN]

04-12. Bài giảng 23: *Lý thuyết trò chơi 3*

- ❖ Abhinav Muthoo (1999). *Bargaining Theory with Applications*. Chương 2: Giải pháp thương lượng Nash (The Nash Bargaining Solution).

Tuần 10

07-12. Bài giảng 24: Lý thuyết trò chơi 4

- ❖ Phát tín hiệu trên thị trường lao động
- Michael Spence (2001). Signaling in Retrospect and the Information Structure of Markets. *Nobel Prize Lecture*, December 8, 2001.

09-12. Bài giảng 25: Lý thuyết trò chơi 5

- “Cha chung không ai khóc”
- “Tội ác và trừng phạt”

11-12. Bài giảng 26: Lý thuyết trò chơi 6

- ❖ Thảo luận tình huống/ôn tập

Tuần 11

14-12. Bài giảng 27: Thông tin bất cân xứng 1

- ❖ George A. Akerlof (1970). The Market for “Lemons”: Quality Uncertainty and the Market Mechanism. *The Quarterly Journal of Economics*, Vol. 84, No. 3. (Aug., 1970), pp. 488-500.

16-12. Bài giảng 28: Thông tin bất cân xứng 2

- ❖ Michael Rothschild and Joseph Stiglitz (1976). Equilibrium in Competitive Insurance Markets: An Essay on the Economics of Imperfect Information. *The Quarterly Journal of Economics*, Vol. 90, No. 4 (Nov., 1976), pp. 629-649.
- Joseph E. Stiglitz (2001). Information and the Change in the Paradigm in Economics. *Nobel Prize Lecture*, December 8, 2001.

18-12. Bài giảng 29: Thông tin bất cân xứng 3

- ❖ Thảo luận tình huống/ôn tập

Tuần 12

21-12. Bài giảng 30: Thiết kế cơ chế 1

- ❖ Alvin Roth (2015). *Who Gets What – and Why: The New Economics of Matchmaking and Market Design*, Chapter 1: Introduction – Every Market Tells a Story.
- ❖ Tracy Tullis (2014). *How Game Theory Helped New York City’s High School Application Process*. [http://www.nytimes.com/2014/12/07/nyregion/how-game-theory-helped-improve-new-york-city-high-school-application-process.html?_r=1]

23-12. Bài giảng 31: Thiết kế cơ chế 2

- ❖ David Gale and Lloyd Shapley (1962). College Admissions and the Stability of Marriage, *The American Mathematical Monthly*, Vol. 69, No. 1 (Jan., 1962), pp. 9-15.
- Lloyd Shapley (2012). Allocation Games – the Deferred Acceptance Algorithm. *Nobel Prize Lecture*, December 8, 2012.

- ❖ Alvin Roth (2008). What Have We Learned from Market Design? *The Economic Journal*, 118 (March), 285–310.
- Alvin Roth (2012). The Theory and Practice of Market Design. *Nobel Prize Lecture*, December 8, 2012.

Tuần 13

28-12. Bài giảng 32: Thiết kế cơ chế 3

- ❖ Thảo luận tình huống/ôn tập

30-12. Bài giảng 33: Lý thuyết về khuyến khích 1

- ❖ Bernard Salanie (2005). *The Economics of Contracts: A Primer*. Chapter 1. Introduction.
- ❖ Bernard Salanie (2005). *The Economics of Contracts: A Primer*. Chapter 2. Adverse Selection: General Theory.
- Jean-Jacques Laffont and David Martimort (2002). *The Theory of Incentives: The Principal – Agent Model*. Chapter 1. Incentives in Economic Thought.

Tuần 14

04-01. Bài giảng 34: Lý thuyết về khuyến khích 2

- ❖ Bernard Salanie (2005). *The Economics of Contracts: A Primer*. Chapter 5. Moral Hazard.

06-01. Bài giảng 35: Lý thuyết về khuyến khích 3

- ❖ Thảo luận tình huống/ôn tập

08-01. Bài giảng 36: Kinh tế chính trị học vi mô 1

- ❖ Robert H. Bates (1981). *Markets and States in Tropical Africa*. Introduction.
- ❖ Robert H. Bates (1981). *Markets and States in Tropical Africa*. Part 1: Government Interventions in Major Markets.

Tuần 15

11-01. Bài giảng 37: Kinh tế chính trị học vi mô 2

- ❖ Daron Acemoglu và James Robinson (2013). *Tại sao các quốc gia thất bại*. Chương 1: Rất gần nhau mà rất khác nhau.
- ❖ Daron Acemoglu và James Robinson (2013). *Tại sao các quốc gia thất bại*. Chương 2: Những lý thuyết không có tác dụng.
- ❖ Daron Acemoglu và James Robinson (2013). *Tại sao các quốc gia thất bại*. Chương 3: Tạo ra thịnh vượng và đói nghèo.

13-01. Bài giảng 38: Kinh tế chính trị học vi mô 3

- ❖ Dani Rodrik (2008). Second-Best Institutions. *NBER Working Paper 14050*.
<http://www.nber.org/papers/w14050>
- ❖ Andrew Mertha (2009). “Fragmented Authoritarianism 2.0”: Political Pluralization in the Chinese Policy Process. *The China Quarterly*, Vol. 200 (Dec. 2009), pp 995 – 1012.

15-01. Bài giảng 39: Tổng kết môn học

Tuần 15: Thi cuối kỳ ngày 18/01/2016
